

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000 HONDA DREAM, FUTURE, SH

Mã sản phẩm 83551300000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, GOLDWING, MSX 125, NX500, SH 125/150, SUPER DREAM

Phụ tùng xe máy mã 83551300000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, GOLDWING, MSX 125, NX500, SH 125/150, SUPER DREAM. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/num-cao-su-cai-cop-xe-83551-300-000-honda-dream-future-sh--83551300000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000
HONDA DREAM, FUTURE, SH



SKU	83551300000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, GOLDWING, MSX 125, NX500, SH 125/150, SUPER DREAM
Năm	CB250 NIGHTHAWK CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB350 H'NESS: 2024 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB650R: 2021 CBR500R: 2019,2021 CBR650R: 2019 GOLDWING: 2023 MSX 125 NX500: 2025 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007
DVT	Cái
Giá lẻ	10.854đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	3,618đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	3,816đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	4,013đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	4,276đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	10,854đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 83551300000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE ỐP HÔNG HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-op-hong-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003716>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG - LỘC XĂNG NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · CATALOGUE NX500 (2025) · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-loc-xang-nx500-2025--EPCDOV0005668>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F ·

- 2021 · CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004868>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA CB500X** — HONDA · CB500X · 2019,2020 · CATALOGUE CB500X (2019+) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-cb500x--EPCDOV0001097>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 20
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004938>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA CBR500R (2019)** — HONDA · CBR500R · 2019 · CATALOGUE CBR500R (2019) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-cbr500r-2019--EPCDOV0004151>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA CBR500R (2021)** — HONDA · CBR500R · 2021 · CATALOGUE CBR500R (2021) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-cbr500r-2021--EPCDOV0004219>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 28
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005004>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CBR150R (2021)** — HONDA · CB300R · 2021 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003326>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 28
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004344>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 83551300000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 83551300000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000 HONDA DREAM, FUTURE, SH (83551300000) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://panel.dov.vn>

https://wiki.dov.vn/san-pham/num-cau-su-cai-cop-xe-83551-300-000-honda-dream-future-sh--83551300000

MLA (9th ed.):

"Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000 HONDA DREAM, FUTURE, SH (83551300000) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, https://wiki.dov.vn/san-pham/num-cau-su-cai-cop-xe-83551-300-000-honda-dream-future-sh--83551300000 . Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000 HONDA DREAM, FUTURE, SH (83551300000) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. https://wiki.dov.vn/san-pham/num-cau-su-cai-cop-xe-83551-300-000-honda-dream-future-sh--83551300000 .

Tài liệu này

Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000 HONDA DREAM, FUTURE, SH (83551300000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.